

Bản án số: **44/2024/HS-ST**
Ngày 16 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Quang Huy

Thẩm phán: Bà Nguyễn Bích Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Dục

Ông Hoàng Đức Thọ

Ông Nguyễn Ngọc Thiện

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Khoa - *Thư ký Toà án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Hoàng Giang - *Kiểm sát viên.*

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 620/2023/TLST-HS ngày 21/11/2023, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 816/2023/QĐXXST-HS ngày 29/12/2023 đối với bị cáo:

Đinh Văn V, sinh năm 1986 tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Thôn PC, xã HC, huyện CM, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Thôn ĐV, xã CV, huyện TO, thành phố Hà Nội; Trình độ học vấn: 07/12; Tham gia đảng, đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đinh Văn V1 (đã chết); Con bà: Hồ Thị Th; Vợ là: Nguyễn Huyền Tr và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2023; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Bị hại và những người đại diện hợp pháp của bị hại:**

- *Bị hại:* Ông Vũ Văn Q, sinh năm 1976; Trú tại: Xóm AL, Thôn ĐV, xã CV, huyện TO, thành phố Hà Nội; *(đã chết).*

- *Những người đại diện hợp pháp của bị hại:* Cụ Nguyễn Thị C, sinh năm 1946 (mẹ bị hại); Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 (vợ bị hại); Anh Vũ Xuân T, sinh năm 1998, anh Vũ Văn Th1, sinh năm 2003 (là các con của bị hại); Cùng cư trú tại: Xóm AL, Thôn ĐV, xã CV, huyện TO, thành phố Hà Nội; *Cùng có mặt tại phiên tòa.*

- *Người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Vũ Văn T1, sinh năm 1969; Trú tại: Thôn ĐV, xã CV, huyện TO, thành phố Hà Nội (*anh của bị hại*); *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1958; Trú tại: Thôn ĐV, xã CV, huyện TO, thành phố Hà Nội; *Có mặt tại phiên tòa.*

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn ĐV, xã CV, huyện TO, thành phố Hà Nội; *Vắng mặt tại phiên tòa.*

*** Người bào chữa:** Luật sư Nguyễn Ánh Th2, Văn phòng Luật sư NA, bào chữa cho bị cáo; *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/3/2023, đình làng thôn ĐV, xã CV, huyện TO, Hà Nội tổ chức hội đình. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, Đình Văn V (sinh năm 1986; trú tại thôn ĐV, xã CV, huyện TO, Hà Nội) ngồi uống nước tại khu vực hội làng thôn ĐV thì gặp ông Vũ Văn Q (sinh năm 1976; trú tại thôn ĐV, xã CV, huyện TO, Hà Nội) đang bế cháu ngồi bên cạnh. V đi sang chỗ ông Q ngồi và trêu ông Q bằng cách dùng tay sờ vào hạ bộ (tức bộ phận sinh dục) làm ông Q tức giận và chửi V. V sau đó đã xin lỗi ông Q rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 90H8-6394 về nhà mẹ vợ cách đó khoảng 100m. Do cảm thấy bị xúc phạm nên V lấy 01 chiếc kéo bằng kim loại có mũi nhọn, dài khoảng 20cm, cài vào túi quần sau bên trái, quay lại khu vực trước cửa đình thôn ĐV để nói chuyện với ông Q. V và ông Q tiếp tục cãi nhau, ông Q dùng tay phải đấm vào má bên trái V làm V ngã xuống đất. V và ông Q tiếp tục giằng co nhau, lúc này ông Q đang ở phía sau, hai tay ôm ngang bụng V thì V lấy kéo dặt trong túi quần, dùng tay trái cầm kéo đâm 01 nhát vào vùng hố mắt bên phải, hướng từ dưới lên trên, từ trái qua phải làm ông Q gục xuống. Ông Q được mọi người đưa đến bệnh viện Quân y 103 cấp cứu nhưng đã tử vong ngoại viện. Sau khi gây án, V bỏ chạy về nhà bà Nguyễn Thị H1 (sinh năm 1958; trú tại thôn ĐV, xã CV, huyện TO, Hà Nội là mẹ vợ của Đình Văn V), rút chiếc kéo ở góc sân khu vực rửa đồ phía sau nhà rồi điều khiển xe máy trên chõ hai con gửi tại nhà người quen là ông Trần Văn T2 (sinh năm 1972; trú tại thôn LX, xã HC, huyện CM, Hà Nội) rồi tiếp tục bỏ trốn. Đến ngày 04/3/2023, Đình Văn V đến Công an huyện TO đầu thú.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TO đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ các dấu vết, vật chứng liên quan và trưng cầu giám định pháp y tử thi. Kết quả như sau:

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 13h00' ngày 02/3/2023, thể hiện:

“... Hiện trường nơi xảy ra sự việc tại bãi đất trống phía trước đình làng ĐV,

xã CV, huyện TO, Hà Nội.

Đình làng ĐV nằm trên đường liên thôn, mặt quay hướng Tây Nam. Nhìn từ ngoài vào, phía trước tiếp giáp đường liên thôn, qua đường liên thôn là bãi đất trống, bên phải tiếp giáp ngõ đi vào xóm AL, bên trái tiếp giáp ngõ đi vào xóm Thắng Lợi, phía sau tiếp giáp khu dân cư.

Khu vực bãi đất trống nền đất trải cát và sỏi rậm. Trên khu vực bãi đất trống phía trước đình làng ĐV, cách mép phía Tây Nam đường liên thôn 05m, cách trụ phía Đông Nam đình làng 14m có đám vết chất màu nâu đỏ nghi máu đọng, nhỏ giọt kích thước 1,1x0,5m. Tiếp giáp đám vết này có bàn gỗ kích thước 0,8x1m, cao 67cm, trên mặt bàn có 01 chiếc dép lê chân trái màu nâu, vàng. Cách đám vết chất màu nâu đỏ nghi máu 2,3m, cách mép phía Tây Nam đường liên thôn 4,2m có 01 chiếc dép lê chân phải màu nâu, vàng ...”

Vật chứng vụ án: Quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án và điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TO đã thu giữ:

- Thu giữ tại hiện trường chất màu nâu đỏ nghi máu.
- Thu giữ tại nhà bà Nguyễn Thị H1 (sinh năm 1958; trú tại thôn ĐV, xã CV, huyện TO, Hà Nội là mẹ vợ của Đinh Văn V): 01 chiếc kéo bằng kim loại có mũi nhọn dài 21,3cm, phần lưỡi kéo dài 12cm, phần chuôi kéo được bọc nhựa màu xanh, ở mũi kéo sứt 1 đầu; 01 chiếc kéo bằng kim loại có mũi nhọn dài 22cm, phần lưỡi kéo dài 12cm, phần chuôi kéo được bọc nhựa màu xanh;
- Thu giữ của chị Nguyễn Thị Huyền Tr (sinh năm 1986; trú tại thôn ĐV, xã CV, huyện TO, Hà Nội là vợ của Đinh Văn V): 01 điện thoại Redmi Note 7, màu xanh lam, Imei 1: 864605047045084, Imei 2: 864605047570081.
- Thu giữ của Đinh Văn V: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 90H8-6394, số khung: FRHWCHOBH9A01806, số máy: VTH152FMH018068. Chiếc xe này xác định thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn K (sinh năm 1975; trú tại thôn ĐV, xã CV, huyện TO, Hà Nội). Ông K cho V mượn xe máy làm phương tiện đi lại.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 1998/KL-KTHS ngày 04/4/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng phía trong mắt phải có vết thương rách da, hai đầu gọn, bờ mép tương đối gọn. Vết xuyên qua xương nền sọ trước vùng trần ổ mắt, xuyên tiếp vào trong nhu mô não gây dập nát, chảy máu não.
- Vùng trán phải và mặt ngoài cánh tay trái có các vết sây sát da.
- Tổ chức dưới da ngực, bụng không có dấu vết thương tích. Xương ức và các xương sườn không có dập, gãy. Khoang ngực không có máu. Tim, phổi không có tổn thương dập, rách, vỡ.
- Ổ bụng không có máu. Các tạng trong ổ bụng không có tổn thương dập, rách, vỡ. Trong dạ dày không có thức ăn.

- Xét nghiệm vi thể:
 - + Dập não, phù não, chảy máu nhu mô não, xuất huyết dưới nhện.
 - + Xuất huyết nhu mô phổi, phù phổi.
- Xét nghiệm máu: Trong máu nạn nhân không tìm thấy rượu, độc chất và chất ma túy kể trên.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết của nạn nhân: Dập nát, chảy máu não do vết thương sọ não.
- Vết thương vùng phía trong mắt phải: Do vật nhọn có bản dẹt tác động dạng đâm gây nên.

Tại bản Kết luận giám định số 1896/KL-KTHS ngày 03/4/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “... Trên chiếc kéo bằng kim loại có mũi nhọn, kéo dài 22cm, phần lưỡi kéo dài 12cm, phần chuôi kéo có bọc nhựa màu xanh, có dính máu người, có kiểu gen trùng với kiểu gen của Vũ Văn Q (sinh năm 1976; trú tại thôn ĐV, xã CV, huyện TO, Hà Nội); Chất màu nâu đỏ nghi máu thu tại hiện trường là máu người, có kiểu gen trùng với kiểu gen của Vũ Văn Q ...”.

Ông Vũ Văn T1 (sinh năm 1969; trú tại thôn ĐV, xã CV, huyện TO, Hà Nội - anh trai ông Vũ Văn Q) là người được những người đại diện hợp pháp của bị hại ủy quyền đề nghị các Cơ quan tiến hành tố tụng xử lý đúng pháp luật.

*** Tại Cáo trạng số 513/CT-VKSHN- P2 ngày 26/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố:** Bị cáo Đinh Văn V về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

*** Tại phiên tòa:**

- *Bị cáo khai:* Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, giữ nguyên các lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, do không kiểm chế được hành vi của bản thân nên đã có hành vi vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại: Đề nghị xử lý bị cáo nghiêm minh với mức hình phạt cao nhất. Yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền mai táng phí, chi phí cấp cứu là 430.000.000 đồng, tiền cấp dưỡng nuôi mẹ bị hại với số tiền 5.000.000 đồng/ tháng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá các chứng cứ, tài liệu đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Xử phạt bị cáo Đinh Văn V tù chung thân. *Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 430.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho gia

đình bị hại nên bị cáo còn phải bồi thường 410.000.000 đồng. Buộc bị cáo phải cấp dưỡng nuôi mẹ bị hại theo quy định của pháp luật. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu huỷ 02 chiếc kéo đã thu giữ, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại, trả lại cho ông Nguyễn Văn K 01 xe máy đã bị tạm giữ.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Không có ý kiến tranh luận về tội danh, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất có thể cho bị cáo có điều kiện sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng về trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

2.1. Về hành vi và tội danh của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, hình ảnh thu giữ từ camera, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, tại Đình làng Thôn ĐV, xã CV, huyện TO, Hà Nội. Đình Văn V có hành vi trêu đùa với ông Vũ Văn Q, dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại. Sau đó, V đã về nhà lấy 01 chiếc kéo bằng kim loại (có mũi nhọn, dài 22cm, phần lưỡi kéo dài 12cm) quay lại chỗ ông Q. Tại đây ông Q và V tiếp tục cãi chửi nhau. Ông Q dùng tay phải dấm vào má bên trái V làm V ngã xuống đất. V và ông Q tiếp tục giằng co nhau, ông Q đứng ở phía sau, hai tay ôm ngang bụng V thì V lấy kéo dắt trong túi quần, dùng tay trái cầm kéo đâm 01 nhát vào vùng hố mắt bên phải. Hậu quả ông Q bị tử vong do dập nát, chảy máu não do vết thương sọ não. Ngày 04/3/2023, Đình Văn V đến Công an huyện TO đầu thú.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật Hình sự, bị cáo đã dùng 01 chiếc kéo bằng kim loại có mũi nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng hố mắt bên phải, là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại. Ngay sau đó, bị hại đã được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi mình là nguy hiểm cho tính

mạng người khác nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hậu quả của hành vi đó làm bị hại bị tử vong, nguyên nhân do đập nát, chảy máu não do vết thương sọ não. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường pháp luật. Do đó, bị cáo đã phạm tội “*Giết người*”, thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

2.2 Về tính chất, mức độ; hình phạt đối với bị cáo:

Trong vụ án này, bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, gây hậu quả làm chết một người, gây đau thương không thể bù đắp cho gia đình bị hại, do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tại phiên tòa đã đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu gia đình bị hại, trước đó gia đình bị cáo cũng đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng, đề từ đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, những người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường các khoản tiền sau: Tiền mai táng phí 250.000.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần ở mức cao nhất là 180.000.000 đồng (tổng cộng là 430.000.000 đồng) và tiền cấp dưỡng nuôi mẹ bị hại là cụ Nguyễn Thị C theo quy định của pháp luật (*Cụ C trình bày, chi phí sinh hoạt của cụ trong bình khoảng 5 triệu đồng/ tháng, ngoài ông Q, cụ còn có 02 người con khác đã thành niên*). Bị cáo đồng ý mức bồi thường như gia đình bị hại đưa ra và đồng ý cấp dưỡng nuôi cụ C với mức 1.700.000 đồng/ tháng. Vì vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường dân sự theo yêu cầu của những người đại diện hợp pháp của bị hại. Sau khi vụ án xảy ra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử trừ số tiền trên vào khoản tiền bị cáo còn phải bồi thường cho gia đình bị hại.

[4] Về các nội dung khác:

- *Về xử lý vật chứng*: Đối với 02 chiếc kéo bằng kim loại đã thu giữ tại nhà bà Nguyễn Thị H1, bà H1 không đề nghị trả lại nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 90H8-6394, số khung: FRHWCHOBH9A01806, số máy: VTH152FMH018068, sau khi phạm tội bị cáo mượn của ông Nguyễn Văn K. Ông K không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, xác minh xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng, nên Hội đồng xét xử trả lại xe mô tô trên cho ông K. Đối với 01 điện thoại Redmi đã thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh đối với bị cáo:

- **Tuyên bố bị cáo:** Đinh Văn V phạm tội “*Giết người*”.

2. Về điều luật và hình phạt áp dụng với bị cáo:

* **Áp dụng:** điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- **Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn V tù chung thân.** Thời hạn bắt đầu chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Các Điều 357, 468, 584, 585, 591, 593 Bộ luật dân sự.

- **Buộc bị cáo Đinh Văn V:** Phải bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 430.000.000 đồng (*gồm tiền mai táng phí 250.000.000 đồng; tiền bồi thường bồi thường tổn thất về tinh thần tương đương 100 tháng lương cơ sở là 180.000.000 đồng*). Xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 410.000.000 đồng (bốn trăm mười triệu đồng).

- **Buộc bị cáo Đinh Văn V:** Phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mẹ bị hại là cụ Nguyễn Thị C với mức cấp dưỡng 1.700.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng được tính bắt đầu từ ngày 02/3/2023 đến khi cụ Nguyễn Thị C qua đời hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

* *Đối với các khoản tiền bồi thường, cấp dưỡng nêu trên kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo bằng kim loại có mũi nhọn dài 21,3cm, phần lưỡi kéo dài 12cm, phần chuôi kéo được bọc nhựa màu xanh, ở mũi kéo sứt 1 đầu; 01 chiếc kéo bằng kim loại có mũi nhọn dài 22cm, phần lưỡi kéo dài 12cm, phần chuôi kéo được bọc nhựa màu xanh.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn K: 01 xe mô tô kiểu dáng Honda, trên lóc

máy có ghi chữ HONDA, màu đen bạc, BKS 90H8-6394, số khung FRHWCHOBH9A01806, số máy VTH152FMH018068 đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động, xung quanh xe có nhiều vết trầy xước, nhiều chi tiết xe hoen gỉ, mặt đồng hồ công tơ mét bị vỡ, yếm xe có vết nứt vỡ. Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe có thông tin như sau: Biển số 90H8- 6394, loại xe hai bánh từ 50cm³ -175cm³; nhãn hiệu AVARICE; số loại 110; màu sơn Đen xám; số loại 110; số máy 7018068; số khung 9A018068; số chỗ ngồi 02; kiểm tra thực tế tại phần đục số khung và số máy có thông tin phân chữ và số như sau: Số khung FRHWCHOBH9A01806, số máy VTH152FMH018068 (theo Kết luận giám định số 4367/KL-KTHS ngày 19/09/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội số khung, số máy trên là số nguyên thủy).

- Trả lại cho bị cáo Đinh Văn V: 01 điện thoại Redmi, màu xanh lam, Imei 1: 864605047045084, Imei 2: 864605047570081 đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động.

(Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 09/11/2023.).

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng: khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm và 20.500.000 đồng (*hai mươi triệu, năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị H1 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về phần bản án, Q định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn K vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 - CATPHN
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Huy

